**37. Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố**

 **37.1. Trình tự thực hiện:**

 a) Nộp hồ sơ TTHC:

 - Xe máy chuyên dùng được mua bán, cho, tặng, thừa kế trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải thực hiện thủ tục đăng ký sang tên chủ sở hữu. Chủ sở hữu xe máy chuyên dùng lập hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam số 7, đường Trần Phú, thành phố Phủ Lý.

 - Khi làm thủ tục đăng ký, chủ sở hữu xe máy chuyên dùng phải xuất trình chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn để kiểm tra; trường hợp không chính chủ thì người được ủy quyền phải có giấy ủy quyền của chủ sở hữu theo quy định của pháp luật; người đại diện cho tổ chức phải có giấy giới thiệu của tổ chức đó.

 b) Giải quyết TTHC:

 - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xem xét tiếp nhận hồ sơ; có kết quả thông báo cho chủ sở hữu trong thời gian tối đa 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

 - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì Sở Giao thông vận tải hướng dẫn chủ sở hữu bổ sung, hoàn thiện lại;

Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định:

 + Sở Giao thông vận tải có Giấy hẹn kiểm tra. Thời gian kiểm tra xe máy chuyên dùng không quá 03 ngày kể từ ngày viết giấy hẹn.

Đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký thì Sở Giao thông vận tải nhận hồ sơ có văn bản đề nghị Sở Giao thông vận tải nơi có xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng, thời hạn kiểm tra không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.

 + Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra xe máy chuyên dùng theo thời gian và địa điểm ghi trong giấy hẹn, việc kiểm tra xe máy chuyên dùng phải lập thành Biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng.

 - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra: trường hợp kết quả kiểm tra đạt yêu cầu, Sở Giao thông vận tải cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng theo tên của chủ sở hữu mới, giữ nguyên biển số cũ đã cấp, cắt góc phía trên bên phải Giấy chứng nhận đăng ký của chủ sở hữu cũ, vào sổ quản lý đăng ký xe máy chuyên dùng. Trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

 **37.2. Cách thức thực hiện:**

 Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam.

 **37.3 Thành phần, số lượng hồ sơ:**

 a) Thành phần hồ sơ:

 - Tờ khai đăng ký xe máy chuyên dùng theo mẫu;

 - Bản chính giấy tờ xác định quyền sở hữu xe máy chuyên dùng (*là một trong những giấy tờ sau*):

 + Hợp đồng mua bán, cho tặng hoặc văn bản thừa kế theo quy định của pháp luật;

 + Hóa đơn bán hàng theo quy định của Bộ Tài chính;

 + Văn bản của cấp có thẩm quyền đồng ý thanh lý xe theo quy định của pháp luật;

 + Văn bản của bên cho thuê tài chính đồng ý cho bên thuê xe máy chuyên dùng được đăng ký quyền sở hữu theo quy định của pháp luật;

 - Quyết định tiếp nhận viện trợ của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật

 - Quyết định xuất, bán hàng dự trữ quốc gia của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

 Trường hợp nhiều xe chung một giấy tờ giấy tờ xác định quyền sở hữu xe máy chuyên dùng thi tổ chức, cá nhân khi đăng ký phải nộp bản chính và bản sao cho mỗi xe tại Sở Giao thông vận tải nơi đăng ký (*trừ trường hợp Xe máy chuyên dùng chưa đăng ký, khỉ di chuyển trên đường bộ phải được đăng ký tạm thời). Sở* Giao thông vận tải nơi đăng ký có trách nhiệm xác nhận bằng văn bản với tổ chức, cá nhân đăng ký về việc đang lưu giữ bản chính.

 - Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng đã được cấp (*bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực*).

 b) Số lượng hồ sơ: 01 (*một*) bộ.

 **37.4. Thời hạn giải quyết:** 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.

 **37.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

 -Tổ chức, cá nhân.

 **37.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

 a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải;

 b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không

 c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải;

 d) Cơ quan phối hợp: Không có.

 **37.7. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:**

 - Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng.

 **37.8. Phí, lệ phí, giá:**

 - Lệ phí cấp giấy đăng ký không kèm theo biển số: 50.000 đồng/lần/phương tiện;

 **37.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:**

 -Tờ khai đăng ký xe máy chuyên dùng;

 **37.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

 **37.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

 - Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng;

 - Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.